

KẾ HOẠCH

Thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững năm 2022

Thực hiện Công văn số 645/LĐTBXH-BTXH của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Ayun Pa về việc triển khai xây dựng kế hoạch giảm nghèo năm 2022,

Để triển khai thực hiện tốt chương trình giảm nghèo trên địa bàn xã trong năm 2022. Ủy ban nhân dân xã Chư Băh xây dựng kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. Mục tiêu:

1. Mục tiêu chung:

Phấn đấu giảm 19 hộ nghèo, đến cuối năm 2022 tỷ lệ hộ nghèo toàn xã còn lại 6,04% (61 hộ). Giảm 20 hộ cận nghèo, đến cuối năm 2022 tỷ lệ hộ cận nghèo toàn xã còn 6,14% (62 hộ).

Duy trì thôn Bôn Bir, Bôn Hiao đạt chuẩn làng Nông thôn mới về tỷ lệ hộ nghèo trong năm 2022. Phấn đấu thôn Bôn Chư Băh A đạt chuẩn làng Nông thôn mới về tỷ lệ hộ nghèo năm 2022.

100% hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận và hưởng đầy đủ các chính sách trợ giúp của Nhà nước.

2. Mục tiêu cụ thể:

- **Thôn Bôn Bir:** giảm 03 hộ nghèo, đến cuối năm 2022 tỷ lệ hộ nghèo toàn thôn còn 5,81% (09 hộ nghèo). Giảm 05 hộ cận nghèo, đến cuối năm 2022 tỷ lệ hộ cận nghèo còn 9,03% (14 hộ cận nghèo).

- **Thôn Bôn Hiao:** giảm 06 hộ nghèo, đến cuối năm 2022 tỷ lệ hộ nghèo toàn thôn còn 6,25% (14 hộ nghèo). Giảm 05 hộ cận nghèo, đến cuối năm 2022 tỷ lệ hộ cận nghèo còn 6,69% (15 hộ cận nghèo).

- **Thôn Bôn Chư Băh A:** giảm 06 hộ nghèo, đến cuối năm 2022 tỷ lệ hộ nghèo toàn thôn còn 6,4% (19 hộ nghèo). Giảm 06 hộ cận nghèo, đến cuối năm 2022 tỷ lệ hộ cận nghèo còn 6,73% (20 hộ cận nghèo).

- **Thôn Bôn Chư Băh B:** giảm 04 hộ nghèo, đến cuối năm 2022 tỷ lệ hộ nghèo toàn thôn còn 10% (16 hộ nghèo). Giảm 04 hộ cận nghèo, đến cuối năm 2022 tỷ lệ hộ cận nghèo còn 7,5% (12 hộ cận nghèo).

II. Nhiệm vụ và giải pháp:

1. Giải pháp chung:

1.1. Đẩy mạnh tuyên truyền nhằm thay đổi và chuyển biến nhận thức trong giảm nghèo, vận động người nghèo, hộ nghèo, người chưa có hoặc thiếu việc làm

phát huy khả năng của bản thân, chủ động phấn đấu vươn lên vượt qua đói nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước.

1.2. Tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục đào tạo. Đa dạng hóa các hoạt động truyền thông, giúp người nghèo tiếp cận các chính sách giảm nghèo, các thông tin hữu ích cho phát triển kinh tế, tăng thu nhập và cải thiện điều kiện sinh hoạt của gia đình để từng bước nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của hộ nghèo.

1.3. Huy động sự tham gia của cộng đồng, các tổ chức đoàn thể, các doanh nghiệp dưới nhiều hình thức phù hợp. Sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích, có hiệu quả, tập trung, không dàn trải.

2. Thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo chung góp phần nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản

2.1. Chính sách hỗ trợ về giáo dục đào tạo:

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo ở các cấp học, bậc học.

2.2. Chính sách hỗ trợ về y tế:

Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số.

Phối hợp với các cơ quan liên quan cấp mới, cấp lại và chỉnh sửa thông tin thẻ bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình và các đối tượng chính sách khác, bảo đảm chính xác thông tin đối tượng, nhanh, gọn và thuận tiện nhất cho đối tượng.

2.3. Chính sách hỗ trợ về nhà ở cho hộ nghèo:

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan vận động các nguồn lực từ các doanh nghiệp, các đơn vị, các tổ chức, cá nhân có lòng hảo tâm đóng góp nguồn lực, hỗ trợ làm nhà ở cho hộ nghèo để cải thiện nhà ở.

2.4. Chính sách về nước sạch và vệ sinh:

Thực hiện các chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về nước sạch, về vệ sinh. Thực hiện hỗ trợ xây dựng các công trình hố xí/nhà tiêu ưu tiên cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2.5. Chính sách hỗ trợ tiếp cận thông tin:

Đa dạng hóa các hoạt động truyền thông, tuyên truyền, phổ biến các chính sách về giảm nghèo và chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững của tỉnh; nâng thời lượng phát sóng các chuyên mục, chuyên trang về người nghèo bằng tiếng kinh và tiếng Jrai.

2.6. Các chính sách giảm nghèo chung tác động đến mục tiêu giảm nghèo:

- **Đào tạo nghề cho lao động nông thôn:** phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức mở 01 lớp/năm đào tạo nghề nông nghiệp/ngành phi nông nghiệp cho lao động nông thôn.

- **Trợ giúp pháp lý:** phối hợp các cơ quan, đơn vị tổ chức các đợt truyền thông về trợ giúp pháp lý tại thôn, làng; tổ chức tập huấn tăng cường năng lực cho người thực hiện trợ giúp pháp lý.

- **Chính sách ưu đãi về tín dụng, vay vốn ngân hàng chính sách xã hội:** Ngân hàng chính sách xã hội đảm bảo đủ nguồn vốn cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng cho vay của các chương trình vay vốn tín dụng ưu đãi đang thực hiện.

- **Chính sách hỗ trợ tiền điện:** thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội kịp thời, đúng đối tượng.

- **Chính sách trợ giúp đột xuất:** nắm bắt tình hình thiệt hại do thiên tai, lũ lụt hoặc các tai nạn nghiêm trọng kịp thời tham mưu UBND xã các phương án đề xuất hỗ trợ, cứu trợ đột xuất trong năm 2022 theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- **Chính sách phát triển kinh tế xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi:** triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025 kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

3. Các nhiệm vụ cụ thể:

3.1. Bôn Bir:

Giảm 03 hộ nghèo: Ksor H' Bing, Nay Glel, Ale Hin: xây 03 nhà vệ sinh.

Giảm 05 hộ cận nghèo: Nay Bum, Ksor Weo, Ksor Pen, Nay Hoa, Ksor Kơ: giới thiệu việc làm tăng thu nhập (phụ hồ, hái cafe,), hỗ trợ phát triển đàn bò

3.2. Bôn Hiao:

Giảm 06 hộ nghèo: Rcom Chiên, Nay H' Mreo, Ksor Lu, Ksor Blak, Ksor H' Nhat, Ksor Khung: xây 06 nhà vệ sinh.

Giảm 05 hộ cận nghèo: Ksor Nguok, Ksor H' Liu, Ksor Hen, Ksor Pun, Rcom Phúc: giới thiệu việc làm tăng thu nhập (phụ hồ, hái cafe,), hỗ trợ phát triển đàn bò

3.3. Bôn Chư Băh A:

Giảm 06 hộ nghèo: Nay Nhoan, Ksor Gre, Nay SiMon, Ksor Hruh, Nay Nghiêm, Nay Ngô: giới thiệu việc làm tăng thu nhập (hộ Nhoan), xây 05 nhà vệ sinh.

Giảm 06 hộ cận nghèo: Kpă Phương, Ksor Lem, Ksor Mir, Ksor Yet, Nay Muai, Ksor Don: giới thiệu việc làm tăng thu nhập (phụ hồ, hái cafe,), hỗ trợ phát triển đàn bò

3.4. Bôn Chư Băh B:

Giảm 04 hộ nghèo: Nay Luôn, Nay Mer, Ksor Ngoan, Ksor Săng: xây 04 nhà vệ sinh.

Giảm 04 hộ cận nghèo: Nay Yim, Nay Thiu, Ksor Trin, Nay Lâm: giới thiệu việc làm tăng thu nhập (phụ hồ, hái cafe,), hỗ trợ phát triển đàn bò

III. Nguồn lực thực hiện:

1. Kinh phí:

Kinh phí thực hiện Chương trình MTQG năm 2022 từ ngân sách Trung ương và một phần được cân đối từ ngân sách địa phương.

Huy động các nguồn hỗ trợ, giúp đỡ từ các cá nhân, tổ chức, các đơn vị, các mạnh thường quân; và các nguồn lực được huy động từ các nguồn lực hợp pháp khác.

2. Nguồn lực khác:

Sự tham gia đóng góp vốn, ngày công lao động, vật tư, ... của các đơn vị lực lượng vũ trang, các đoàn thể, người dân, của cộng đồng.

IV. Tổ chức thực hiện:

1. Ngân hàng chính sách xã hội thị xã Ayun Pa

Thực hiện cho vay tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo và thoát cận nghèo thông qua kênh ủy thác vay vốn ở cơ sở qua các Hội Đoàn thể, tổ tiết kiệm và vay vốn của xã.

2. Trạm y tế xã

Hướng dẫn, triển khai thực hiện hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh ngay tại trạm để người dân được chăm sóc sức khỏe một cách tốt nhất.

3. Công chức Tư pháp – Hộ tịch xã

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý, thực hiện việc kiểm tra, hướng dẫn, nâng cao chất lượng hoạt động trợ giúp pháp lý.

4. Công chức Văn hóa xã hội xã

Phụ trách chung về công tác giảm nghèo. Là bộ phận tham mưu lập danh sách đề nghị hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo thu nhập, hỗ trợ làm thẻ bảo hiểm y tế, xét duyệt danh sách các đối tượng vay vốn tín dụng ưu đãi tại ngân hàng chính sách xã hội.

5. Công chức Văn hóa thông tin xã

Hướng dẫn, triển khai thực hiện hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về tiếp cận thông tin.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về các chương trình, chính sách nhằm thay đổi suy nghĩ, cách làm, nâng cao năng lực tự thân trong lao động, sản xuất thoát nghèo bền vững.

6. Công chức Địa chính – Xây dựng xã

Chủ trì, phối hợp công chức Văn hóa xã hội xã và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo; hướng dẫn các chính sách hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, nước sạch, vệ sinh môi trường.

7. Dân tộc tôn giáo xã:

Phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025 kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

8. Các trường học

Hướng dẫn, triển khai thực hiện hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các

dịch vụ xã hội cơ bản về giáo dục.

9. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể xã

UBMTTQVN xã chủ trì, phối hợp với chính quyền và đoàn thể các cấp tổ chức tuyên truyền, vận động toàn dân hưởng ứng, tham gia các cuộc vận động hỗ trợ giảm nghèo như phong trào “Ngày vì người nghèo”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; động viên, phát huy tính tự chủ của người dân vươn lên thoát nghèo.

Hội Liên hiệp phụ nữ xã, Hội Nông dân xã, Hội Cựu chiến binh xã, Đoàn Thanh niên xã lồng ghép các hoạt động của hội với thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững.

10. Thôn, làng

Thực hiện tốt công tác vận động đăng ký thoát nghèo và có những ưu tiên trong hỗ trợ các chính sách để hộ có điều kiện vươn lên thoát nghèo bền vững. Quản lý chặt chẽ và nắm rõ về thực trạng nghèo tại thôn, làng cũng như các nhóm nguyên nhân dẫn đến nghèo để phân loại và kịp thời triển khai các chính sách hỗ trợ giảm nghèo đúng với nguyện vọng, nhu cầu của hộ nghèo.

Thực hiện kịp thời, đúng đối tượng các chính sách hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo. Động viên các hộ nghèo, hộ cận nghèo bỏ tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

Trên đây là kế hoạch thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững năm 2022 trên địa bàn xã./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTBXH thị xã;
 - Đảng ủy, HĐND xã;
 - CT, PCT UBND xã;
 - Mặt trận, các đoàn thể xã;
 - 05 thôn, làng;
 - Lưu: VT_VPTK.
- } Báo cáo

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thái Nguyên